



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

**V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán
và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017; Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính về phân phối lợi nhuận của các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Tờ trình số 182/TTr-MB-HĐQT ngày 29/03/2024 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 269/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024;

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam:

Bao gồm: Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2023 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam, đã được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của MB và các phương tiện công bố thông tin khác theo quy định pháp luật và đính kèm Tờ trình số 182/TTr-MB-HĐQT ngày 29/03/2024.

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 (theo số liệu kết quả tài chính đã được kiểm toán) và việc sử dụng lợi nhuận để lại cho các mục đích vốn đầu tư kinh doanh, phù hợp với quy định pháp luật.

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế riêng ngân hàng 2023	24.688,00
2	Lợi nhuận sau thuế (LNST) riêng ngân hàng 2023	19.830,54
3	Trích lập các quỹ	5.056,78
3.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	991,53
3.2	Quỹ dự phòng tài chính (10% LNST)	1.983,05
3.3	Quỹ công tác xã hội, từ thiện (2,5% LNST)	495,76



(Handwritten mark)

STT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền
3.4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (8% LNST)	1.586,44
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 để lại sau khi trích các quỹ	14.773,76
5	Tổng lợi nhuận sau thuế để lại lũy kế trước khi chi trả cổ tức	18.951,77
	<i>Trong đó, Lợi nhuận để lại lũy kế các năm trước</i>	4.178,01
6	Chia cổ tức cho cổ đông	10.612,65
6.1	Chia cổ tức bằng tiền mặt (dự kiến tương đương 5% tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền nhận cổ tức)	2.653,16
6.2	Chia cổ tức bằng cổ phiếu (dự kiến tương đương 15% tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền nhận cổ tức)	7.959,49
7	Lợi nhuận sau thuế để lại lũy kế	8.339,12

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị: (i) trường hợp Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản pháp luật thi hành (hiệu lực sau ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua Tờ trình này) có quy định, yêu cầu về tỷ lệ phải trích quỹ của năm 2023 khác với tỷ lệ trên thì Hội đồng Quản trị quyết định và thực hiện trích lập các quỹ để tuân thủ quy định pháp luật; (ii) tổ chức thực hiện phân phối lợi nhuận và quyết định sử dụng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các nguồn vốn chủ sở hữu khác trên cơ sở hài hòa quyền lợi của MB, quyền lợi cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng Quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao hoặc ủy quyền; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, ủy quyền, giao nhiệm vụ cho các cá nhân, Đơn vị của MB: quyết định và thực hiện các nội dung cần thiết phù hợp quy định pháp luật; hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; làm việc với các Cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan; thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao/ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VP HĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lưu Trung Thái